



Giới thiệu

THANG MÁY TÂN SƠN

Thang máy tải khách hiệu Tân Sơn - dòng sản phẩm PE tiêu chuẩn là lựa chọn tối ưu cho các cao ốc, tốc độ 60m/ph, với các tải trọng tiêu chuẩn từ 320kg - 1,000kg phù hợp cho nhà ở kết hợp văn phòng, văn phòng công ty, khách sạn nhỏ, nhà hàng, trường học...

Dòng thang máy PE được thiết kế gọn nhẹ với PIT, OH vừa phải, xử lý việc đặt động cơ linh hoạt, có độ tin cậy tốt do được gia công chuẩn hóa.

Đây là yếu tố giúp giảm giá thành sản xuất. Thiết kế thang trọn bộ với kiểu dáng trang nhã, quý khách có thể chọn lựa nhanh chóng kiểu phù hợp với tòa nhà.

Các cao ốc, biệt thự cần có kiến trúc đẹp hoặc bị giới hạn không gian tầng máy sẽ sử dụng kiểu thang không phòng máy WPE.

Tân Sơn sử dụng động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu tiết kiệm điện năng cho cả hai kiểu PE và WPE.

Thời gian giao hàng nhanh chóng.

Hệ thống hoạt động:

- Điều khiển tập hợp cùng chiều: khi ở chế độ hoạt động này, thang sẽ lần lượt phục vụ các lệnh gọi theo chiều đang di chuyển, sau đó thang sẽ phục vụ theo chiều ngược lại. Khi thang dừng đúng tầng đã gọi, nút gọi tương ứng sẽ tắt đèn.
- Điều khiển chỉ định: từ chế độ vận hành tự động có thể chuyển sang chế độ hoạt động chỉ định bằng cách nhấn nút "Priority" trên bảng điều khiển trong phòng thang. Ở chế độ này, thang máy chỉ đáp ứng các lệnh gọi từ bên trong phòng thang.

Thiết bị an toàn cửa

Thiết bị này làm cho cửa tự động mở ra trong quá trình đóng nhằm ngăn ngừa sự va đập giữa cửa và hành khách hoặc các vật dụng khác.

Tự động điều chỉnh thời gian đóng/mở cửa

Thời gian đóng và mở cửa thang máy sẽ tự động điều chỉnh tùy thuộc vào số lượng cuộc gọi thang máy từ bên ngoài tầng hoặc trong cabin nhằm làm tăng hiệu quả hoạt động của thang máy.

Báo quá tải

Khi thang máy quá tải, đèn sẽ hiển thị, chuông báo động sẽ vang lên và thang máy sẽ tạm dừng hoạt động tại tầng.

Báo dừng tầng

Đèn sẽ hiển thị tầng đến trên bảng báo tầng, chuông sẽ báo khi thang đến tầng cần dừng.

Tự động tắt quạt và đèn

Để tiết kiệm năng lượng, đèn và quạt trong phòng thang sẽ tự động tắt trong một khoảng thời gian đã định nếu không có yêu cầu hoạt động nào.

Cứu hộ tự động khi mất điện

Khi gặp sự cố mất điện, bộ cứu hộ sẽ đưa thang về tầng gần nhất bằng nguồn điện dự phòng, mở cửa để hành khách ra ngoài.

Đèn chiếu sáng khi mất điện

Khi mất điện, đèn cứu hộ trên trần cabin sẽ tự bật lên.

Liên lạc bằng bộ đàm

Trong tình huống khẩn cấp, nhấn nút "Gọi khẩn cấp" trên bảng điều khiển để liên lạc với người có trách nhiệm bên ngoài bằng bộ đàm.

Hiển thị

Đèn hiển thị kiểu ma trận, có màu cam làm tăng độ nhạy cảm nhận cho người lớn tuổi, mắt kém hoặc mắc bệnh mù màu. Có hiển thị trạng thái hoạt động bằng tiếng Việt / Ah / Nhật / Hoa.

Tự điều chỉnh lại bằng tầng

Tự điều chỉnh bằng tầng ngay sau khi sán thang dịch chuyển do tải trọng thay đổi.

Hủy lệnh gọi nhầm

Hủy lệnh gọi nhầm trong phòng thang.

Bỏ qua lệnh gọi ngoài

Bỏ qua lệnh gọi ngoài khi phát hiện nút ngoài tầng bị hư hỏng (lỗi dính nút)

Cabin tiêu chuẩn TSC01

Trần

- FC - 14A, ST 001

Vách, cửa

- ST 009, ST 018

Bảng điều khiển

- COP04R - 009

Tay nắm

- HR - 70, 2 vách hông

Sàn

- FG09A

**Cabin tiêu chuẩn TSC02**

Trần

- FC - 24, ST 001

Vách, cửa

- ST 009, ST 035

Bảng điều khiển

- COP04S - 001

Tay nắm

- HR - 32, 2 vách hông

Sàn

- FG10



THIẾT KẾ PHÒNG THANG



Lựa chọn TSC03

Trần

- FC - 25, PP 801

Vách, cửa

- ST 001, ST 009

Bảng điều khiển

- COP01R - 001

Tay nắm

- HR - 32, 2 vách hông

Sàn

- FG04A

Lựa chọn TSC04

Trần

- FC - 23, PP 101

Vách, cửa

- ST 001

Bảng điều khiển

- COP01R - 001

Tay nắm

- HR - 32, 2 vách hông

Sàn

- FG02A



THIẾT KẾ PHÒNG THANG



Lựa chọn TSC05

Trần

- FC - 16, PP 901

Vách, cửa

- ST 001, ST 009

Bảng điều khiển

- COP01R - 001

Tay nắm

- HR - 22, 2 vách hông

Sàn

- FG07A

Lựa chọn TSC06

Trần

- FC - 43, PP 119

Vách, cửa

- ST 001

Bảng điều khiển

- COP01R - 001

Tay nắm

- HR - 26, 2 vách hông

Sàn

- FG06F



Lựa chọn TSC07

Trần

- FC - 17B, ST 007

Vách, cửa

- ST 009, ST 023

Bảng điều khiển

- COP04R - 009

Tay nắm

- HR - 90, 2 vách hông

Sàn

- FG15A



Lựa chọn TSC08

Trần

- FC - 14, ST 009

Vách, cửa

- ST 013, ST 035

Bảng điều khiển

- COP04S - 001

Tay nắm

- HR - 26, 2 vách hông

Sàn

- FG21

THANG TẢI HÀNG



Thạng tải hàng dùng chuyên chở hàng hóa, vật tư, thiết bị trong nhà máy, khu công nghiệp, khu sản xuất, trong nhà hàng, khách sạn.. Thang tải hàng giúp tối ưu hóa việc vận chuyển hàng hóa tiết kiệm tối đa nguồn nhân lực và tăng năng suất lao động...





Thang máy bệnh viện dùng để chở giường bệnh, bệnh nhân có tải trọng từ 1600-2500 kg và bao gồm nhiều đặc tính kỹ thuật chủ yếu được thiết kế đem lại sự lựa chọn cần thiết phù hợp cho tất cả các loại thang bệnh viện mới...

THANG TẢI THỰC PHẨM

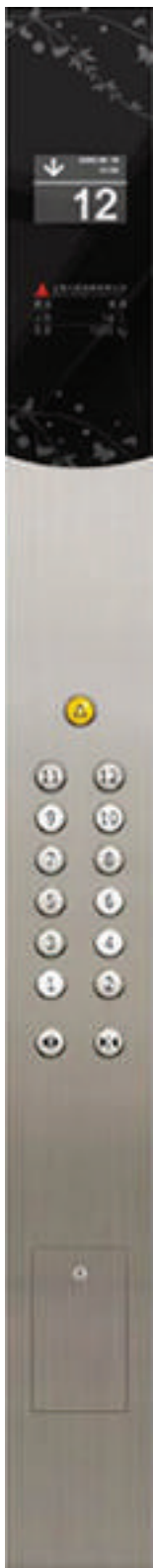


Thang máy tải thực phẩm là loại thang phù hợp nhất cho việc vận chuyển các đồ dùng của nhà bếp, các loại thức ăn, thức uống trong các Nhà hàng, Khách sạn, những vật dụng hàng hóa đơn giản trong các Siêu thị, Trung tâm thương mại, những vật dụng đơn giản như Hồ sơ, sách, báo trong các Ngân hàng, Thư viện, Văn phòng,...



Thang cuốn gồm hệ thống những bước thang có thể chuyển lên trên hay xuống dưới liên tục luân phiên nhau thành vòng tròn khép kín, và ăn khớp với nhau bằng những khe sâu trên bề mặt. Thang cuốn thường được lắp đặt ở các siêu thị, trung tâm thương mại, các ga tàu điện...

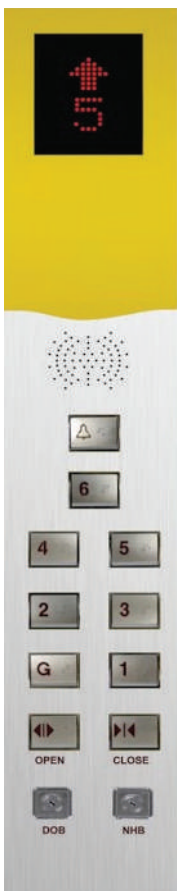
BẢNG ĐIỀU KHIỂN / HIỂN THỊ



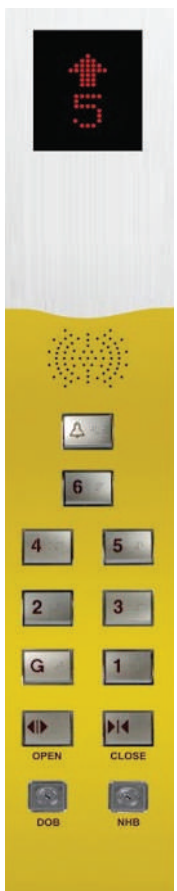
CPO04R - 001



COP01R - 009



COP01S - 001



COP04S - 009



HOP01RG - 001



HOP05RG - 001



Lựa chọn trong phòng thang

Nút nhấn

- Tròn (R)
- Vuông (S)

Vật liệu

- Inox sọc nhuyền (ST001)
- Inox gương (ST009)
- Inox phủ laminated

Hiển thị

- Ma trận (X)

Kiểu

- Dài (COP04)
- Ngắn (COP01)



Lựa chọn ngoài phòng thang

Vật liệu

- ST 001, ST009

Hiển thị

- Ma trận điểm (X)



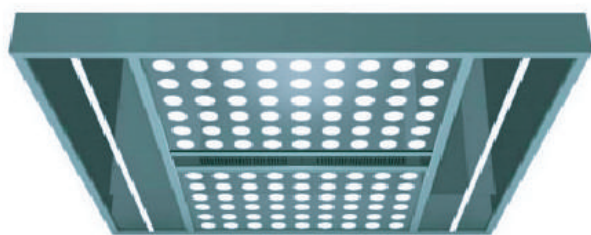
CỬA TẦNG - TRẦN



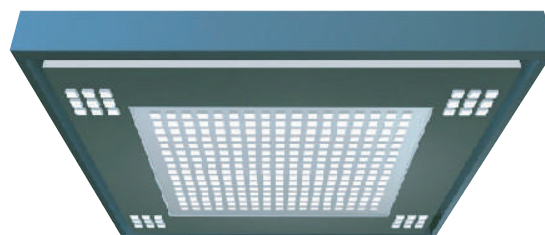
ED01 - 001



ED02 - 004



DT - TR001



DT - TR002



DT - TR005



DT - TR006



ED03 - 009G



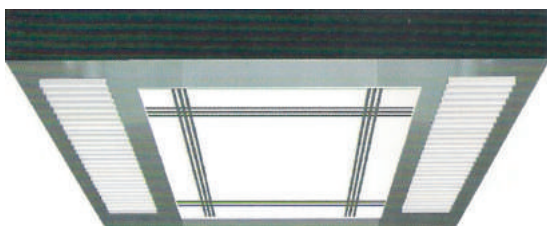
ED04 - S35



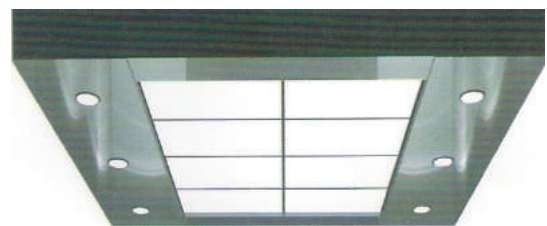
DT - TR003



DT - TR004



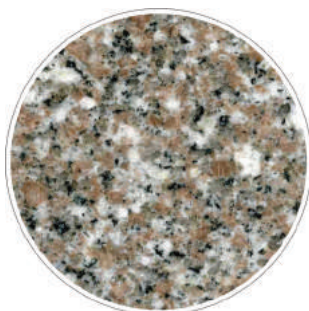
DT - TR007



DT - TR008



TS - MS001



TS - MS002



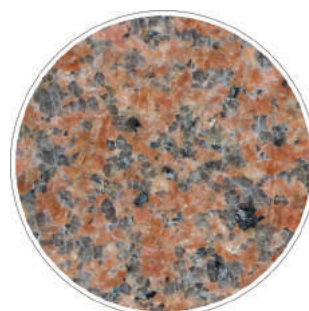
TS - MS003



TS - MS004



TS - MS005



TS - MS006



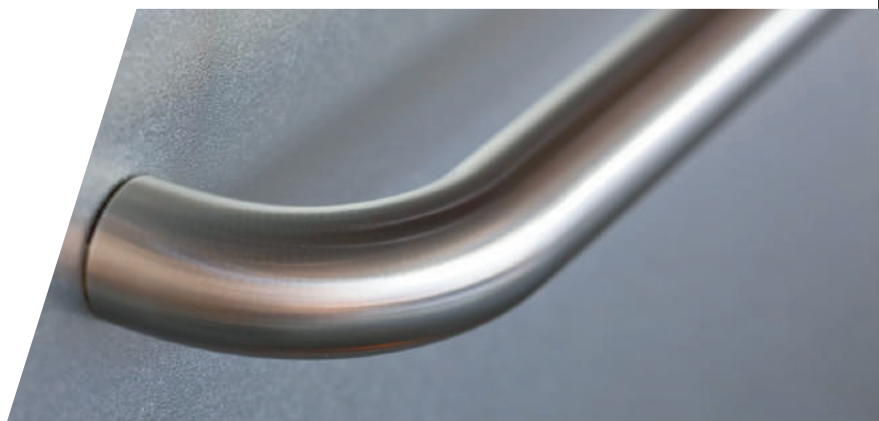
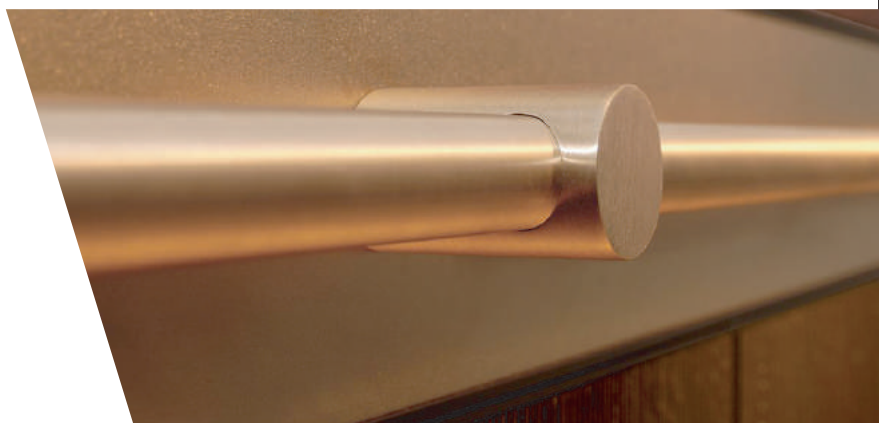
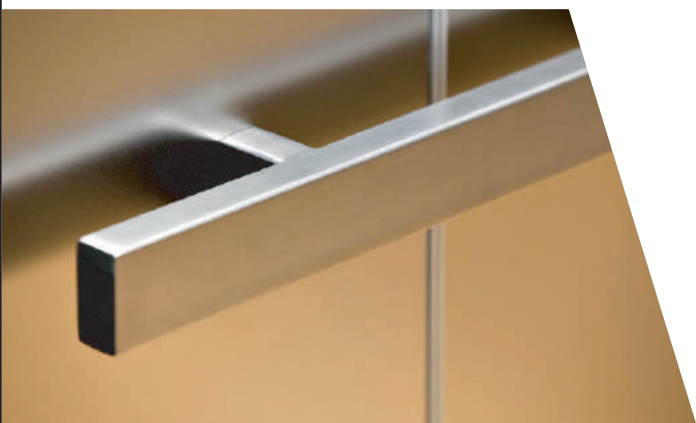
TS - MS007



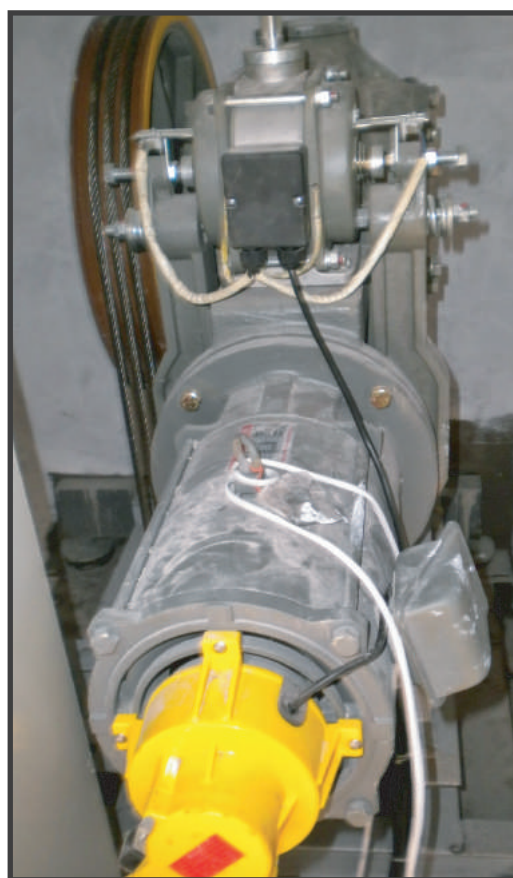
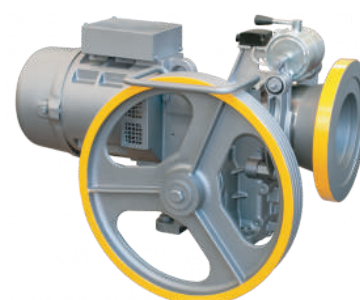
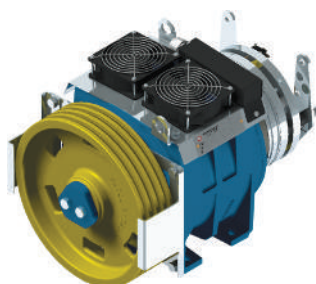
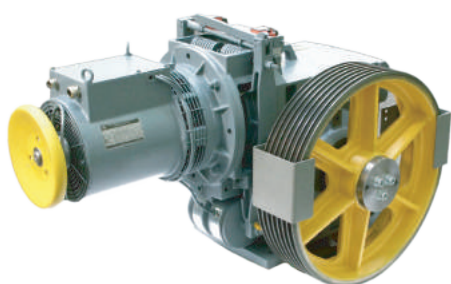
TS - MS008



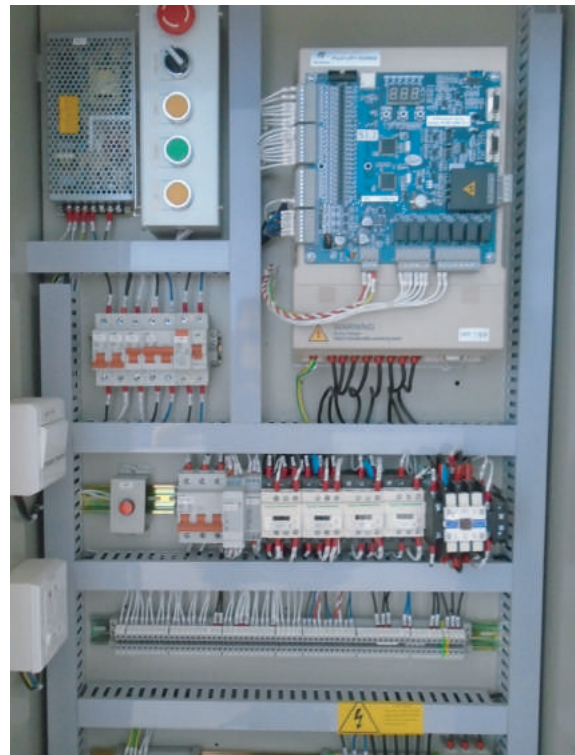
TS - MS009



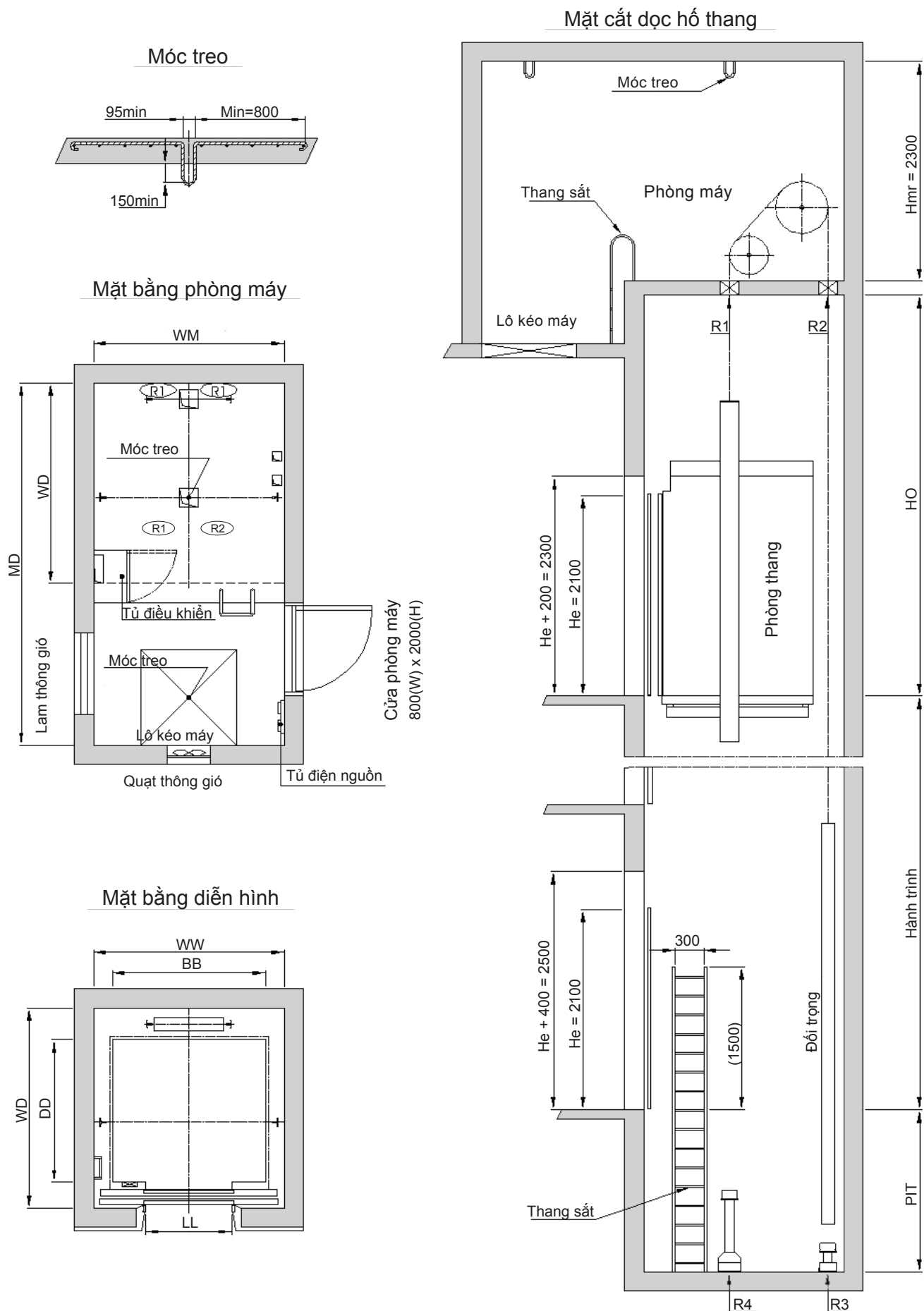
ĐỘNG CƠ



“ **T**ủ điện thang máy có chức năng điều khiển mọi hoạt động của thang máy, thực tế các chức năng hoạch định phối hợp với các lệnh điều khiển của người sử dụng. Tủ điều khiển làm việc nhờ các thiết bị khác cung cấp dữ liệu sau khi đã kiểm soát hàng loạt các chức năng an toàn... ”



SƠ ĐỒ THANG TẢI KHÁCH CÓ PHÒNG MÁY



ĐỐI TRỌNG ĐẶT PHÍA SAU

MÃ HIỆU	TẢI TRỌNG	NGƯỜI	TỐC ĐỘ	KÍCH THƯỚC (mm)			
				cửa mờ JJ	Cabin AA x BB	Hố thang AH x BH	OH/Pit
P4	300	4	60	700	1100 x 900	1500 x 1500	4000/1400
			90		1100 x 1000	1500 x 1600	4200/1500
P6	450	6	60	700	1200 x 1000	1600 x 1600	4000/1400
			90	750	1300 x 1000	1700 x 1600	4200/1500
				800	1400 x 900	1800 x 1500	
					1400 x 1000	1800 x 1600	
P8	600	8	60	800	1400 x 1100	1800 x 1700	4200/1500
			90	850	1400 x 1200	1800 x 1800	4500/1600
				900	1400 x 1300	1900 x 1900	
P10	750	10	60	800	1400 x 1100	1800 x 1700	4200/1500
			90	850	1400 x 1200	1800 x 1800	4500/1600
				900	1400 x 1350	1900 x 2000	
P15	1000	15	60	900	1600 x 1500	2000 x 2100	4200/1500
			90	950	1700 x 1600	2100 x 2200	4500/1600
				1000	1800 x 1700	2200 x 2400	
P20	1500	20	60	1000	1800 x 1800	2300 x 2500	4300/1600
			90	1100	1900 x 1900	2400 x 2600	4500/1600
				1200	2000 x 2000	2500 x 2700	

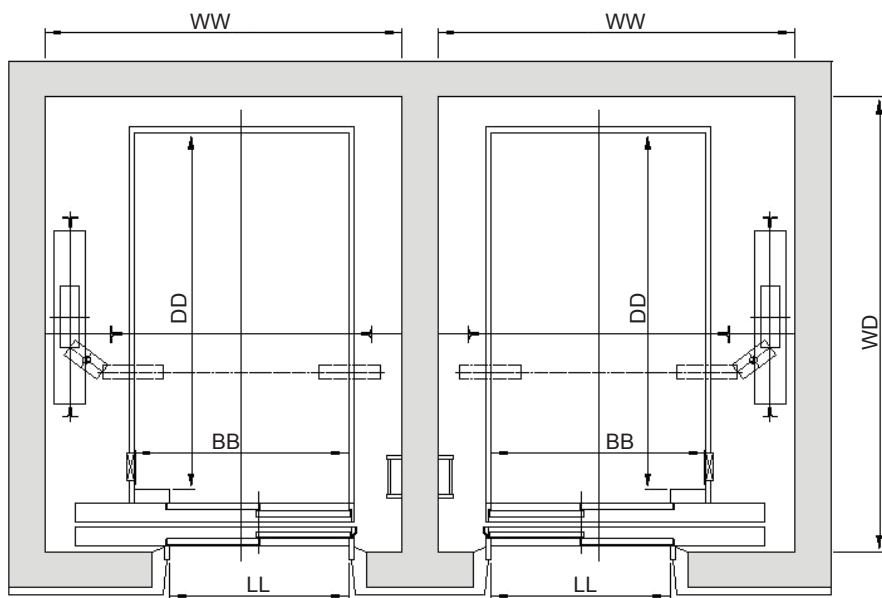
ĐỐI TRỌNG ĐẶT BÊN HÔNG

MÃ HIỆU	TẢI TRỌNG	NGƯỜI	TỐC ĐỘ	KÍCH THƯỚC (mm)			
				cửa mờ JJ	Cabin AA x BB	Hố thang AH x BH	OH/Pit
P4	300	4	60	700	1100 x 900	1800 x 1250	4000/1400
			90		1100 x 1000	1800 x 1350	4200/1500
P6	450	6	60	700	1200 x 1000	1900 x 1350	4000/1400
			90	750	1300 x 1000	2000 x 1350	4200/1500
				800	1400 x 900	2100 x 1250	
					1400 x 1000	2100 x 1350	
P8	600	8	60	800	1400 x 1100	2100 x 1450	4200/1500
			90	850	1400 x 1200	2100 x 1550	4500/1600
				900	1400 x 1300	2100 x 1650	
P10	750	10	60	800	1400 x 1100	2100 x 1450	4200/1500
			90	850	1400 x 1200	2100 x 1550	4500/1600
				900	1400 x 1350	2200 x 1700	
P15	1000	15	60	900	1600 x 1500	2400 x 1850	4200/1500
			90	950	1700 x 1600	2500 x 1950	4500/1600
				1000	1800 x 1700	2600 x 2050	
P20	1500	20	60	1000	1800 x 1800	2600 x 2200	4300/1600
			90	1100	1900 x 1900	2700 x 2300	4500/1600
				1200	2000 x 2000	2800 x 2400	

SƠ ĐỒ THANG TẢI KHÁCH KHÔNG PHÒNG MÁY

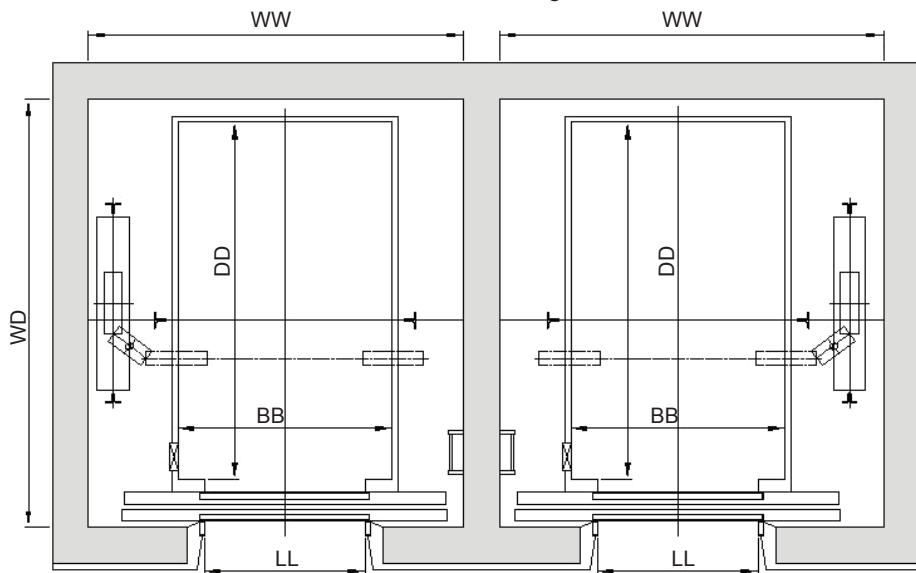
Mặt cắt ngang

Kiểu cửa mở về một phía

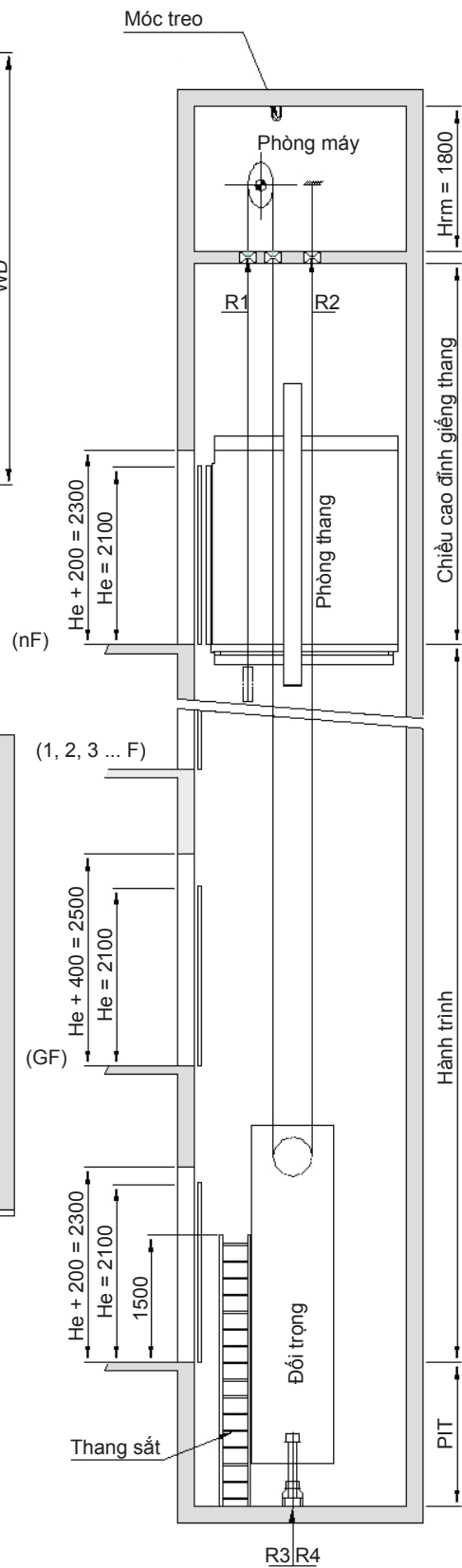


Mặt cắt ngang

Kiểu cửa mở trung tâm



Mặt cắt dọc



ĐỐI TRỌNG ĐẶT PHÍA SAU

MÃ HIỆU	TẢI TRỌNG	NGƯỜI	TỐC ĐỘ	KÍCH THƯỚC (mm)			
	Kg		m/phút	cửa mờ JJ	Cabin AA x BB	Hồ thang AH x BH	OH/Pit
P4	300	4	60	700	1100 x 900	1500 x 1500	3800/1400
			90		1100 x 1000	1500 x 1600	3900/1500
P6	450	6	60	700	1200 x 1000	1600 x 1600	3800/1400
				750	1300 x 1000	1700 x 1600	
			90	800	1400 x 900	1800 x 1500	3900/1500
					1400 x 1000	1800 x 1600	
P8	600	8	60	800	1400 x 1100	1800 x 1700	4000/1500
			90	850	1400 x 1200	1800 x 1800	4200/1600
				900	1400 x 1300	1900 x 1900	
P10	750	10	60	800	1400 x 1100	1800 x 1700	4000/1500
			90	850	1400 x 1200	1800 x 1800	4200/1600
				900	1400 x 1350	1900 x 2000	
P15	1000	15	60	900	1600 x 1500	2000 x 2100	4200/1500
			90	950	1700 x 1600	2100 x 2200	4400/1600
				1000	1800 x 1700	2200 x 2400	
P20	1500	20	60	1000	1800 x 1800	2300 x 2500	4300/1600
			90	1100	1900 x 1900	2400 x 2600	4500/1600
				1200	2000 x 2000	2500 x 2700	

ĐỐI TRỌNG ĐẶT BÊN HÔNG

MÃ HIỆU	TẢI TRỌNG	NGƯỜI	TỐC ĐỘ	KÍCH THƯỚC (mm)			
	Kg		m/phút	cửa mờ JJ	Cabin AA x BB	Hồ thang AH x BH	OH/Pit
P4	300	4	60	700	1100 x 900	1800 x 1250	3500/1400
			90		1100 x 1000	1800 x 1350	3600/1500
P6	450	6	60	700	1200 x 1000	1900 x 1350	3600/1400
				750	1300 x 1000	2000 x 1350	
			90	800	1400 x 900	2100 x 1250	3700/1500
					1400 x 1000	2100 x 1350	
P8	600	8	60	800	1400 x 1100	2100 x 1450	3700/1500
			90	850	1400 x 1200	2100 x 1550	3900/1600
				900	1400 x 1300	2100 x 1650	
P10	750	10	60	800	1400 x 1100	2100 x 1450	3700/1500
			90	850	1400 x 1200	2100 x 1550	4300/1600
				900	1400 x 1350	2200 x 1700	
P15	1000	15	60	900	1600 x 1500	2400 x 1850	3900/1500
			90	950	1700 x 1600	2500 x 1950	4100/1600
				1000	1800 x 1700	2600 x 2050	
P20	1500	20	60	1000	1800 x 1800	2600 x 2200	4100/1600
			90	1100	1900 x 1900	2700 x 2300	4200/1600
				1200	2000 x 2000	2800 x 2400	



CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT THANG MÁY TÂN SƠN

83/4C đường Tam Bình, P.Tam Phú, Q.Thủ Đức, TpHCM

Hotline: 093.881.6779 - MST: 0313225883

Websiste: thangmaytanson.com

Email: kythuat@thangmaytanson.com

tanson.elevator@gmail.com